

Mẫu số 21. Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
TÁCH THỬA ĐẤT, HỢP THỬA ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực IV

I. KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

(Xem kỹ hướng dẫn ở cuối đơn này trước khi viết đơn; không tẩy xóa, sửa chữa nội dung đã viết)

1. Người sử dụng đất⁽¹⁾:

a) Tên: Nguyễn Văn Chính..... Ngày, tháng, năm sinh: 20/12/1958...

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân số⁽²⁾:

CCCD số: 051058004539..... Ngày cấp: 28/6/2021...

Nơi cấp: CTCS QLHC V.T.T.X.H.....

Địa chỉ:

Thôn Vĩnh Phú - Xã Mộ Đức, Tỉnh Quảng Ngãi.....

Tên: Nguyễn Thị Hồng Vân..... Ngày, tháng, năm sinh: 15/5/1958...

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân số⁽²⁾:

CCCD số: 051158009723..... Ngày cấp: 12/1/2022...

Nơi cấp: CTCS QLHC V.T.T.X.H.....

c) Địa chỉ:

Thôn Vĩnh Phú - Xã Mộ Đức, Tỉnh Quảng Ngãi.....

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0944932162..... Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất⁽³⁾ như sau:

a) Tách thửa đất số 313....., tờ bản đồ số: 9....., diện tích: 3.049.....m²; loại đất: DT.....; địa chỉ thửa đất: Thôn Vĩnh Phú, Xã Mộ Đức, Tỉnh Quảng Ngãi..... Giấy chứng nhận: sổ vào sổ cấp GCN: VP.4952....., ngày cấp GCN: 25/10/2024, thành 4..... thửa:

Thửa thứ nhất: diện tích: 327,5..... m²; loại đất: DT-HNK.....; Thửa thứ 3: DT: 697,5m²; HNK.....

Thửa thứ hai: diện tích: 583,5..... m²; loại đất: HNK.....; Thửa thứ 4: DT: 840,5m²; HNK.....

(Liệt kê các thửa đất tách thửa)

.....)

b) Hợp thửa đất số, tờ bản đồ số:, diện tích:m²;
loại đất:, địa chỉ thửa đất:; Giấy chứng nhận: số vào sổ cấp
GCN:, ngày cấp GCN: với: Thửa đất số:, tờ bản
đồ số:, diện tích: m²; loại đất:, địa chỉ thửa đất:
.....; Giấy chứng nhận: số vào sổ cấp GCN:, ngày cấp GCN:
.....

(liệt kê các thửa đất cần hợp)

Thành thửa đất mới: Diện tích: m²; loại đất:

..... (liệt kê các thửa đất
sau hợp thửa)

c) Tách đồng thời với hợp thửa đất

(Mô tả chi tiết việc tách, hợp thửa)

3. Lý do tách, hợp thửa đất:

..... cho con

4. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có:

- Giấy chứng nhận và Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất các thửa đất nêu trên

5. Đề nghị cấp Giấy chứng nhận:

..... không thay đổi? người sử dụng đất.

(ghi có hoặc không thay đổi người sử dụng đất)

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng.

....., ngày 13 tháng 10 năm 2025

Người viết đơn⁽⁴⁾

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Tel
Nguyễn Văn Linh
Vào
Nguyễn Thị Hằng Vào

II. Ý KIẾN CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI/CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI⁽⁵⁾

..... 	
Ngày tháng năm Người kiểm tra (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)	Ngày tháng năm Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Hướng dẫn viết đơn:

(1) Ghi tên người sử dụng đất theo Giấy chứng nhận. Trường hợp các thửa đất gốc thuộc nhiều người sử dụng đất khác nhau thì ghi đầy đủ người sử dụng đất của các thửa đất gốc đó.

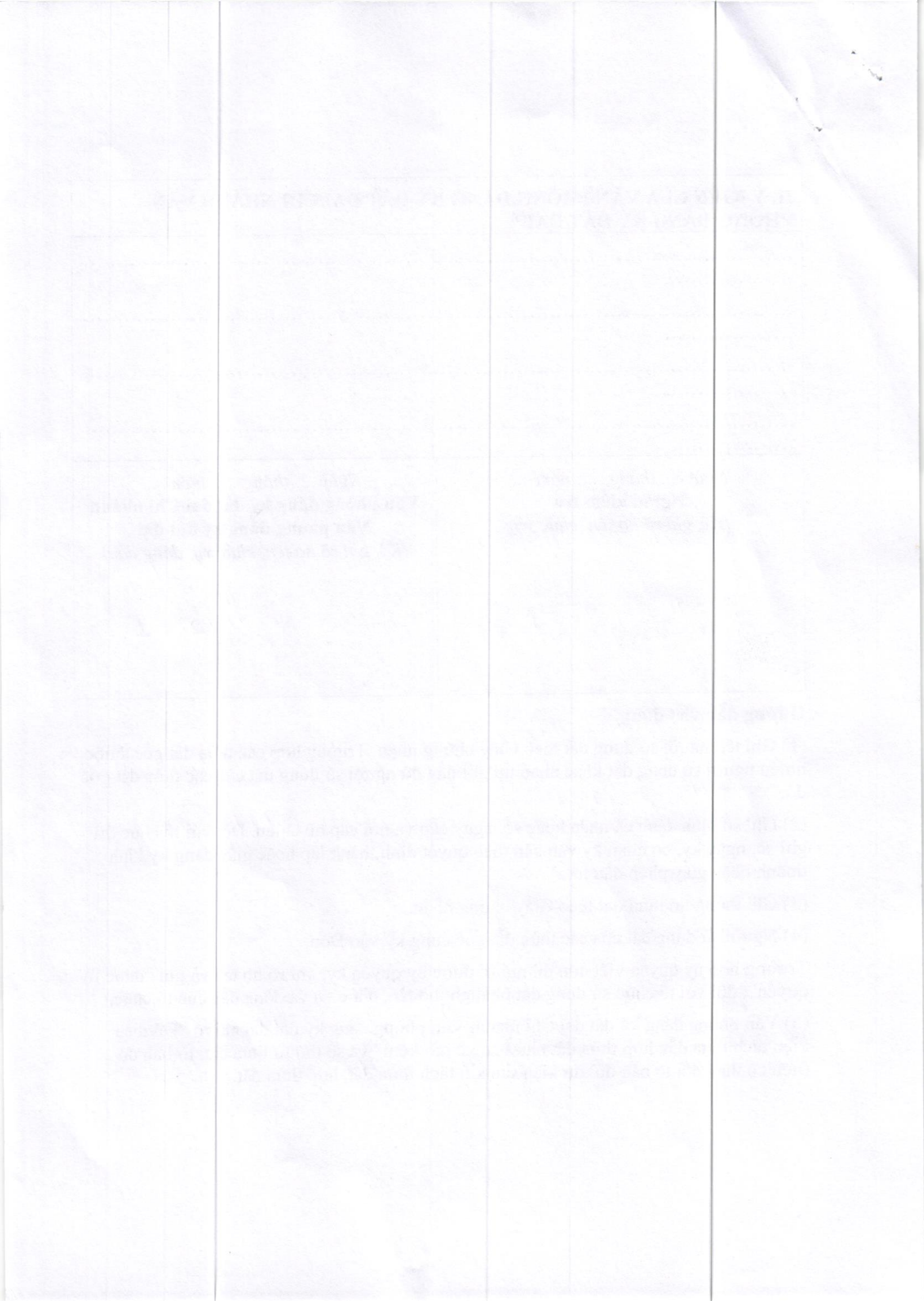
(2) Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu. Đối với tổ chức thì ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

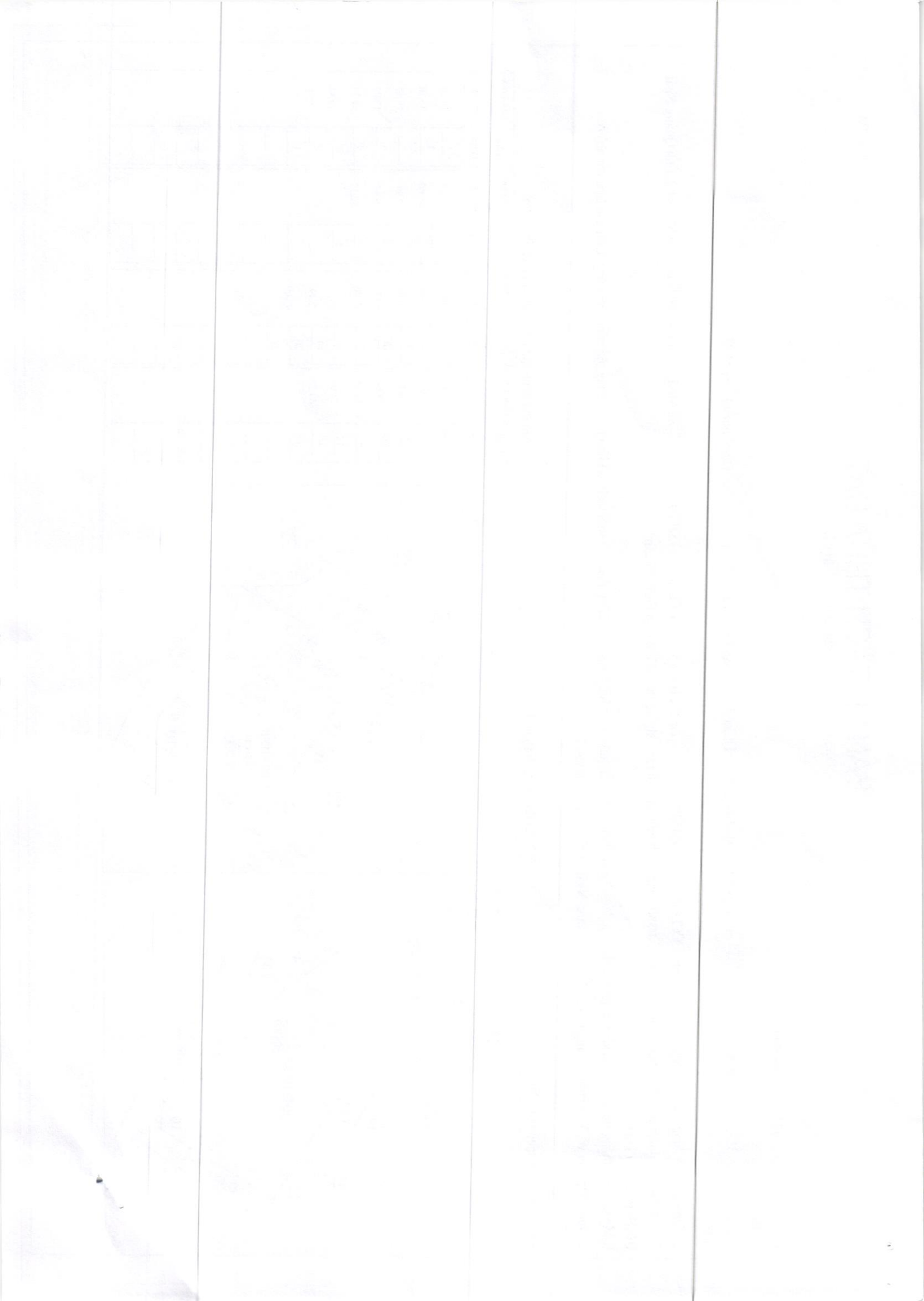
(3) Ghi thông tin thửa đất theo Giấy chứng nhận.

(4) Người sử dụng đất của các thửa đất gốc cùng ký vào Đơn.

Trường hợp ủy quyền viết đơn thì người được ủy quyền ký, ghi rõ họ tên và ghi “được ủy quyền”; đối với tổ chức sử dụng đất phải ghi họ tên, chức vụ và đóng dấu của tổ chức.

(5) Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai ghi rõ “Đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất như bản vẽ gửi kèm” và số thứ tự thửa đất, tờ bản đồ (nếu có thay đổi tờ bản đồ) dự kiến sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất.





3.4. Mô tả (Mô tả chi tiết ranh giới các thửa đất sau tách thửa):

a) Thửa tách ra dự kiến số 1: Diện tích 927,5 m² (trong đó đất OPT: 100 m², đất HNK: 827,5 m²)

- Từ đỉnh 18 đến đỉnh 8: Đỉnh 18 trụ bê tông, đỉnh 8 trụ bê tông, dọc theo trụ 18, 8.
- Từ đỉnh 8 đến đỉnh 9: Đỉnh 8 trụ bê tông, đỉnh 9 trụ bê tông, dọc theo trụ 8, 9.
- Từ đỉnh 9 đến đỉnh 10: Đỉnh 9 trụ bê tông, đỉnh 10 trụ bê tông, dọc theo trụ 9, 10.
- Từ đỉnh 10 đến đỉnh 11: Đỉnh 10 trụ bê tông, đỉnh 11 trụ bê tông, dọc theo trụ 10, 11.
- Từ đỉnh 11 đến đỉnh 12: Đỉnh 11 trụ bê tông, đỉnh 12 trụ bê tông, dọc theo trụ 11, 12.
- Từ đỉnh 12 đến đỉnh 19: Đỉnh 12 trụ bê tông, đỉnh 19 trụ bê tông, dọc theo trụ 12, 19.
- Từ đỉnh 19 đến đỉnh 18: Đỉnh 19 trụ bê tông, đỉnh 18 trụ bê tông, dọc theo trụ 19, 18.

b) Thửa tách ra dự kiến số 2: Diện tích 583,5 m² đất HNK

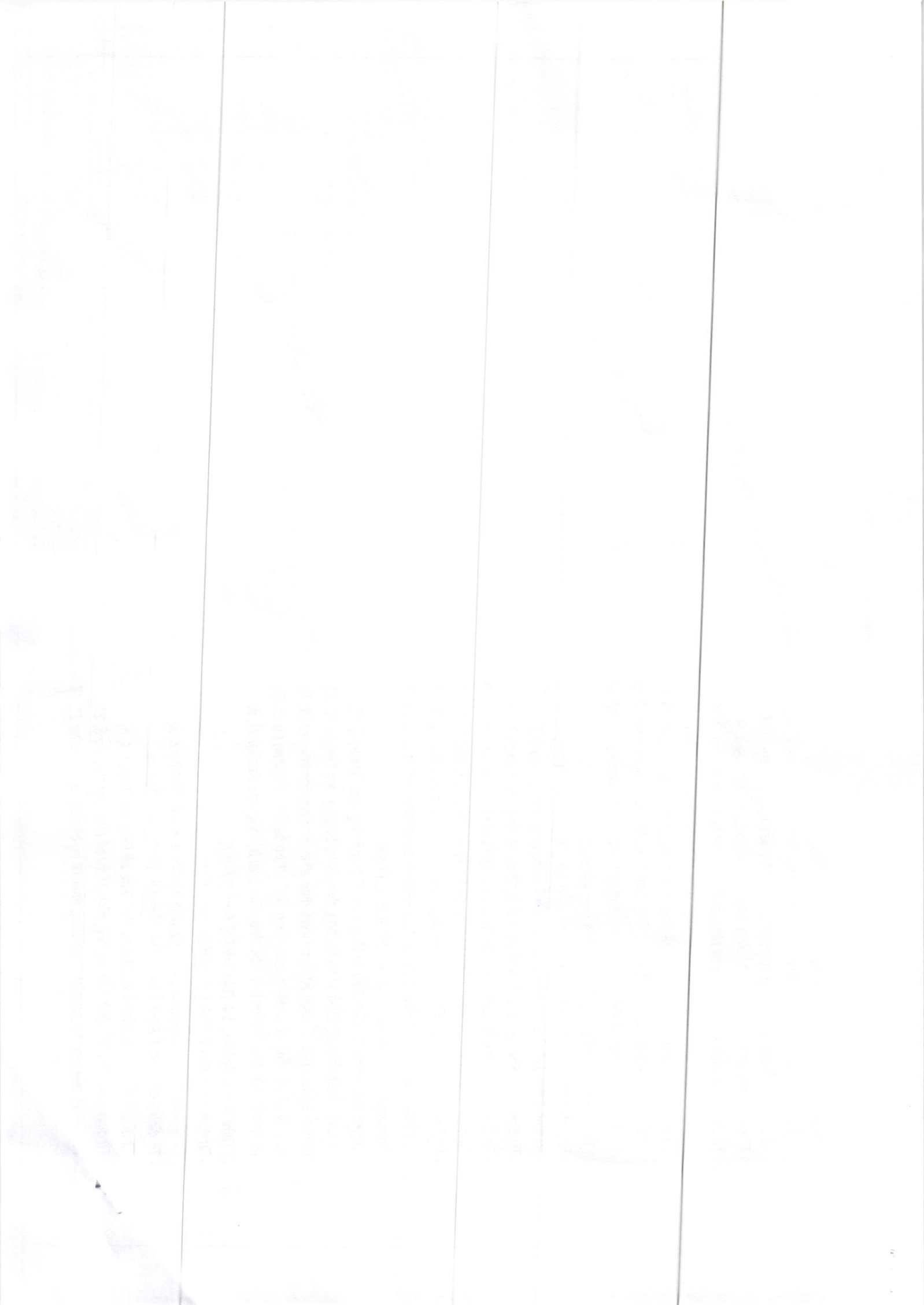
- Từ đỉnh 17 đến đỉnh 6: Đỉnh 17 trụ bê tông, đỉnh 6 trụ bê tông, dọc theo trụ 17, 6.
- Từ đỉnh 6 đến đỉnh 7: Đỉnh 6 trụ bê tông, đỉnh 7 trụ bê tông, dọc theo trụ 6, 7.
- Từ đỉnh 7 đến đỉnh 18: Đỉnh 7 trụ bê tông, đỉnh 18 trụ bê tông, dọc theo trụ 7, 18.
- Từ đỉnh 18 đến đỉnh 13: Đỉnh 18 trụ bê tông, đỉnh 13 trụ bê tông, dọc theo trụ 18, 13.
- Từ đỉnh 13 đến đỉnh 14: Đỉnh 13 trụ bê tông, đỉnh 14 trụ bê tông, dọc theo trụ 13, 14.
- Từ đỉnh 14 đến đỉnh 20: Đỉnh 14 trụ bê tông, đỉnh 20 trụ bê tông, dọc theo trụ 14, 20.
- Từ đỉnh 20 đến đỉnh 17: Đỉnh 20 trụ bê tông, đỉnh 17 trụ bê tông, dọc theo trụ 20, 17.

c) Thửa tách ra dự kiến số 3: Diện tích 697,5 m² đất HNK

- Từ đỉnh 5 đến đỉnh 17: Đỉnh 5 trụ bê tông, đỉnh 17 trụ bê tông, dọc theo trụ 5, 17.
- Từ đỉnh 17 đến đỉnh 20: Đỉnh 17 trụ bê tông, đỉnh 20 trụ bê tông, dọc theo trụ 17, 20.
- Từ đỉnh 20 đến đỉnh 15: Đỉnh 20 trụ bê tông, đỉnh 15 trụ bê tông, dọc theo trụ 20, 15.
- Từ đỉnh 15 đến đỉnh 21: Đỉnh 15 trụ bê tông, đỉnh 21 trụ bê tông, dọc theo trụ 15, 21.
- Từ đỉnh 21 đến đỉnh 5: Đỉnh 21 trụ bê tông, đỉnh 5 trụ bê tông, dọc theo trụ 21, 5.

d) Thửa tách ra dự kiến số 4: Diện tích 840,5 m² đất HNK

- Từ đỉnh 1 đến đỉnh 2: Đỉnh 1 trụ bê tông, đỉnh 2 trụ bê tông, dọc theo trụ 1, 2.
- Từ đỉnh 2 đến đỉnh 3: Đỉnh 2 trụ bê tông, đỉnh 3 trụ bê tông, dọc theo trụ 2, 3.
- Từ đỉnh 3 đến đỉnh 4: Đỉnh 3 trụ bê tông, đỉnh 4 trụ bê tông, dọc theo trụ 3, 4.
- Từ đỉnh 4 đến đỉnh 5: Đỉnh 4 trụ bê tông, đỉnh 5 trụ bê tông, dọc theo trụ 4, 5.
- Từ đỉnh 5 đến đỉnh 21: Đỉnh 5 trụ bê tông, đỉnh 21 trụ bê tông, dọc theo trụ 5, 21.
- Từ đỉnh 21 đến đỉnh 16: Đỉnh 21 trụ bê tông, đỉnh 16 trụ bê tông, dọc theo trụ 21, 16.



- Từ đỉnh 16 đến đỉnh 1: Đỉnh 16 trụ bê tông, đỉnh 1 trụ bê tông, dọc theo trụ 16, 1.

Người sử dụng đất

21

Nguyễn Văn Chính

18/01/2025

Ngày...tháng...năm 2025

Người đo đạc

Nguyễn Viết Thịnh

Nguyễn Viết Thịnh

Ngày...tháng...năm 2025

Đơn vị đo đạc

Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Quảng Ngãi
Chi nhánh VPĐKĐĐ KHU VỰC IV

KT. Giám Đốc

PHÓ GIÁM ĐỐC



Dinh Lương

Lưu ý: Sản phẩm này chỉ được sử dụng để thực hiện việc nộp, bổ sung hồ sơ phục vụ công tác giải quyết TTHC về đất đai

Small Handwritten Note

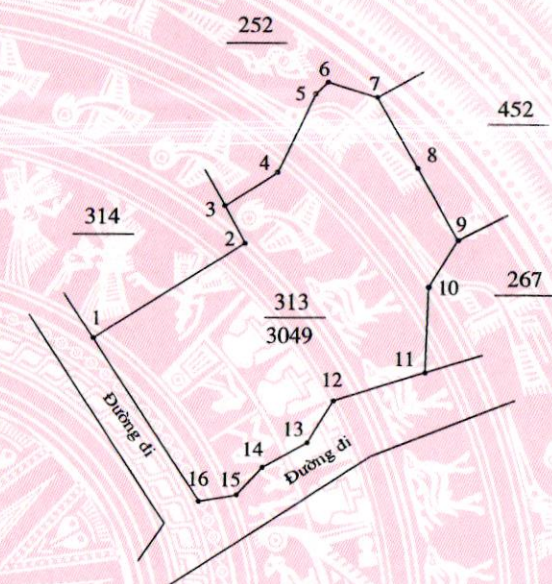
II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a. Thừa đất số: 313, tờ bản đồ số: 9,
- b. Diện tích: 3049,0m²,
- c. Loại đất: Đất ở tại đô thị 100,0m² (ODT); Đất trồng cây hằng năm khác 2949,0m² (HNK),
- d. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại đô thị: Lâu dài; Đất trồng cây hằng năm khác: Đến ngày 15/10/2073,
- đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng chung,
- e. Địa chỉ: Thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi,
- g. Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 100,0m²; Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 2949,0m²,

- 2. Nhà ở: -/-
- 3. Công trình xây dựng khác: -/-
- 4. Ghi chú: -/-

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Cạnh	Chiều dài (m)
1-2	35.00
2-3	8.50
3-4	12.45
4-5	17.27
5-6	3.33
6-7	10.19
7-8	16.28
8-9	16.42
9-10	11.00
10-11	17.00
11-12	18.85
12-13	9.82
13-14	10.15
14-15	7.46
15-16	7.53
16-1	38.50

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 10 năm 2024
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phan Duy Hạnh



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

